

Số: 2471 /TB-SXD

Cần Thơ, ngày 22 tháng 11 năm 2018

THÔNG BÁO

Về việc triển khai tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) công ích trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2017 của UBND thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính và Danh mục TTHC không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ; các quận, huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng;

Căn cứ Bản thỏa thuận hợp tác số 26/TTHC/HCC/BĐCT-SXD ngày 13 tháng 4 năm 2017 giữa Giám đốc Sở Xây dựng với Giám đốc Bưu điện thành phố về việc cung ứng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ,

Sở Xây dựng thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp như sau:

1. Sở Xây dựng triển khai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được công bố tại Quyết định 1663/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

2. Dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính, bao gồm:

- Gửi hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.
- Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính.
- Gửi hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

(Đính kèm Danh mục cung ứng dịch vụ)

Dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích tại các điểm phục vụ của Bưu điện hoặc tại địa chỉ theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân và trả kết quả đến tận tay người dân tại địa chỉ theo yêu cầu của người dân trên phạm vi toàn quốc.

Bảng giá cước dịch vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ được công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng và tại các điểm giao dịch của Bưu điện trên địa bàn quận, huyện.

3. Các Trưởng đơn vị thuộc Sở tổ chức thực hiện nghiêm Chi thị số 20/CT-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch UBND thành phố về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Định kỳ hàng quý, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tổng hợp báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Đồng thời, công khai số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết qua dịch vụ bưu chính trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Xây dựng để cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tiện theo dõi.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Trưởng đơn vị thuộc Sở kịp thời báo cáo cho Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết.

Sở Xây dựng thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân được biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn;
- Các sở, ban ngành TPCT;
- Báo Cần Thơ, Đài PTTH TPCT;;
- Đài Truyền thanh các quận, huyện;
- BGĐ; Các đơn vị thuộc Sở ;
- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở XD;
- Công Thông tin điện tử Sở XD
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Mai Như Toàn

DANH MỤC TTHC QUA DỊCH VỤ BÙU CHÍNH CÔNG ÍCH

(Kèm theo Thông báo số:2471 /TB-SXD ngày 22 / 11 /2018 của Sở Xây dựng)

Stt	Tên thủ tục hành chính	Nhận	Trả	Nhận và trả
01	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.	x	x	x
02	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III.	x	x	x
03	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng).	x	x	x
04	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài.	x	x	x
05	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III.	x	x	x
06	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III.	x	x	x
07	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III.	x	x	x
08	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b, c, d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP).	x	x	x
09	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn).	x	x	x
10	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp.	x	x	x
11	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (quy định tại điểm b khoản 2; điểm b khoản 3, khoản 4; điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP).	x	x	x
12	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước) (quy định tại Điều 5, Điều 10, Điều 13 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Điều 11 và Điều 12 Thông tư số 18/2016/TT-	x	x	x

	BXD).			
13	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24; điểm b khoản 1 Điều 25; điểm b khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP).	X	X	X
14	Cấp Giấy phép xây dựng (giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	X	X	X
15	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	X	X	X
16	Cấp Giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.	X	X	X
17	Điều chỉnh Giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.	X	X	X
18	Bổ nhiệm giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng	X	X	X
19	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép hoạt động.	X	X	X
20	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân thành phố đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin.	X	X	X
21	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc	X	X	X

	thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.			
22	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc đầu tư	X	X	X
23	Cấp mới Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	X	X	X
24	Thủ tục cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng hoặc cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn).	X	X	X
25	Thủ tục thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua.	X	X	X
26	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại đối với trường hợp chỉ định chủ đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	X	X	X
27	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn thành phố.	X	X	X
28	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.	X	X	X
29	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước.	X	X	X
30	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước.	X	X	X
31	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.	X	X	X
32	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.	X	X	X
33	Tiếp công dân.		X	
34	Xử lý đơn.	X	X	X
35	Giải quyết khiếu nại lần đầu.	X	X	X
36	Giải quyết khiếu nại lần hai.	X	X	X
37	Giải quyết tố cáo.	X	X	X